

**Phụ lục XIII
Appendix XIII**

**THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO
ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/ COVERED
WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL
PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of
Finance)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Tp.HCM, ngày 12 tháng 05 năm 2025

THÔNG BÁO

**Giao dịch cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có
liên quan của người nội bộ**

**NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/ COVERED
WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL
PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Tên Công ty đại chúng/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng
khoán: **Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn**

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Name of the public company/the securities investment fund
management company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation
conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* Nguyễn Văn Thành

- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh
nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi
cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration
Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of
issue, place of issue:* 027063014198 ngày cấp: 09/07/2022 nơi cấp: Cục TCCS QLHC về TTXH

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/Contact address/address of head office: 29 Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Thái Bình, Q1, Tp.HCM

- Điện thoại/ Telephone: Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: Cổ đông lớn

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):

1. Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person: Trần Ngọc Dân

- Quốc Nationality: Việt Nam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: 027053004885 ngày cấp: 24/08/2023 nơi cấp: Cục TCCS QLHC về TTXH

- Địa chỉ thường trú/Permanent address: 57 Đông Du, P. Bến Nghé, Q1, TP.HCM

- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: Em rể

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 0%.

2. Tên tổ chức liên quan/ Name of internal company: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN THÀNH ĐỒ

- Mã số thuế/Tax code.: 0302090835 ngày cấp: 10/06/2005 nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ /address: 232 Trần Hưng Đạo, P.Nguyễn Cư Trinh, Q1, Tp.HCM

- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: Cổ đông lớn

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: Phó TGĐ

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): 14.427.400 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 24.05%.

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code*: BSG

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ *Underlying securities code (for covered warrants)*: BSG

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3 / *Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above*:
..... tại công ty chứng khoán/In the securities company:

006C155355 tại công ty chứng khoán: Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS)

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants *: 4.500.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 7.5% trên tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của BSG.

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap: Bán

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/ Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading: 4.500.000 cổ phiếu

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/The expected value of transaction (which calculated based on par value).

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) giao dịch dự kiến (đối với chứng quyền có bảo đảm)/ Value of covered warrants (at the latest issuing price) expected to be traded (for covered warrants): 45.000.000.000 đ

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction: 0 cổ phiếu, tỷ lệ 0%.

9. Mục đích thực hiện giao dịch/Purpose of transaction: Tài chính cá nhân.

10. Phương thức giao dịch/Method of transaction: Thỏa thuận hoặc khớp lệnh.

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/Expected trading time: từ ngày/from 16/05/2025 đến ngày/to 15/06/2025.

* Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày thông báo giao dịch/ Number, ownership percentage of underlying securities held at the day of the notice: 4.500.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 7.5%

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC
ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

REPORTING

***ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION***

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal -if any)

A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized, overlapping loops and a long horizontal stroke extending to the right.

NGUYỄN VĂN THÀNH